

Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG &
GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG
Email: kyso@vntt.com.vn
Ký ngày: 02/04/2025 7:16 AM

CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG
BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 07/CV/2025

Bình Dương, ngày 31 tháng 03 năm 2025

CÔNG VĂN

V/v: Giải trình điều chỉnh hồi tố trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ chuẩn mực kế toán Việt Nam số 29 “Thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và các sai sót”.

Công ty Cổ phần Xây dựng & Giao thông Bình Dương (Mã CK: BCE) giải trình về nội dung hồi tố BCTC Công ty Mẹ và BCTC hợp nhất kết thúc ngày 31/12/2024 như sau:

Nội dung điều chỉnh:

1. Báo cáo tài chính Công ty mẹ.

Công ty thực hiện điều chỉnh hồi tố các căn nhà M12, M14, M21 của dự án Richtown và căn hộ I6 của dự án Mỹ Phước khách hàng trả lại giảm trừ doanh thu và giá vốn năm trước. Ảnh hưởng của các điều chỉnh này đến số liệu so sánh trên Báo cáo tài chính như sau:

	Mã số	Số liệu trước điều chỉnh	Các điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh
Bảng cân đối kế toán				
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	339.446.492.748	(34.938.800.000)	304.507.692.748
Hàng tồn kho	141	29.635.461.680	17.533.947.631	47.169.409.311
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152	20.502.396.042	3.957.808.733	24.460.204.775
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	82.928.728.491	8.734.700.000	91.663.428.491
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	(38.581.453.088)	(22.181.743.636)	(60.763.196.724)
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh				
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	104.873.338.046	(22.181.743.636)	82.691.594.410
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	-	17.533.947.631	17.533.947.631
Giá vốn hàng bán	11	69.253.662.938	(17.533.947.631)	51.719.715.307
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	2.314.607.503	(22.181.743.636)	(19.867.136.133)
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ				
Lợi nhuận trước thuế	01	2.314.607.503	(22.181.743.636)	(19.867.136.133)
Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(20.111.183.488)	30.980.991.267	10.869.807.779
Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(1.136.075.195)	(17.533.947.631)	(18.670.022.826)
Tăng, giảm các khoản phải trả	11	18.860.399.223	8.734.700.000	27.595.099.223



2. Báo cáo tài chính hợp nhất

Công ty thực hiện điều chỉnh hồi tố các căn nhà M12, M14, M21 của dự án Richtown và căn hộ I6 của dự án Mỹ Phước khách hàng trả lại giảm trừ doanh thu và giá vốn năm trước. Ảnh hưởng của các điều chỉnh này đến số liệu so sánh trên Báo cáo tài chính như sau:

	Mã số	Số liệu trước điều chỉnh	Các điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh
Bảng cân đối kế toán hợp nhất				
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	349.990.339.339	(34.938.800.000)	315.051.539.339
Hàng tồn kho	141	37.408.527.200	17.533.947.631	54.942.474.831
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152	21.132.119.885	3.957.808.733	25.089.928.618
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	82.928.728.491	8.734.700.000	91.663.428.491
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	(40.116.973.821)	(22.181.743.636)	(62.298.717.457)
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất				
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	122.673.733.246	(22.181.743.636)	100.491.989.610
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	-	17.533.947.631	17.533.947.631
Giá vốn hàng bán	11	84.908.887.499	(17.533.947.631)	67.374.939.868
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	1.510.548.099	(22.181.743.636)	(20.671.195.537)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	22	(634)	(612)
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất				
Lợi nhuận trước thuế	01	1.510.548.099	(22.181.743.636)	(20.671.195.537)
Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(22.747.055.230)	30.980.991.267	8.233.936.037
Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(2.209.876.545)	(17.533.947.631)	(19.743.824.176)
Tăng, giảm các khoản phải trả	11	15.633.493.239	8.734.700.000	24.368.193.239



Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Kim Tiên



TTTCTPK25040001